TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HSST
Ngày: 25/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tùng Châu

2. Bà Huỳnh Thị Chi

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa***: Bà Phạm Thị Tuyết Em - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2018/HSST ngày 24/8/2018, đối với bị cáo:

* Họ và tên: Tôn Thành T, sinh năm 1978; nơi cư trú đường N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ; dân tộc: Hoa; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Cơ khí; con của ông Tôn Tài L, sinh năm 1949 và bà Huỳnh Bạch H, sinh năm 1960; anh, chị, em ruột: 02 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1983); bị cáo có vợ tên: Trịnh Thị Kiều P, sinh năm 1981; con: 01 người, sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: 01 lần, vào ngày 24/5/2010, T bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", phạt bổ sung 5.000.000đ; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/6/2011, còn hình phạt bổ sung đến nay chưa thi hành số tiền 4.670.000đ. Nhân thân: Ngày 13/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 13/7/2018, đến ngày 16/7/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 01/3/2018, Tôn Thành T đón xe buýt đi từ thành phố Cần Thơ đến thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, mục đích mua ma túy để sử dụng. Đến địa phận Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, T xuống xe và đi bộ đến đường V thuộc Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long và gặp một người thanh niên không rõ họ, tên, địa chỉ để mua ma túy với giá 350.000đ, ma túy được gói sẵn trong 03 đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng được hàn kín và 01 gói giấy bạc màu trắng. Sau khi nhận ma túy, T cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi bộ về hướng Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long định đón xe buýt về Cần Thơ thì gặp Nguyễn Văn D là bạn quen biết do làm cơ khí chung tại Thành phố Hồ Chí Minh, T hỏi mượn xe môtô biển số 54T2-7577 của D để đi tìm nơi sử dụng ma túy nhưng T nói với D là mượn xe đi công chuyện nên D đồng ý cho T mượn. T điều khiển xe đến siêu thị CoopMart gởi tại bãi giữ xe rồi đi vào khu vực nhà vệ sinh của siêu thị thì Lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh Long phát hiện bắt quả tang; đồng thời thu giữ tang vật gồm toàn bộ ma túy mà T vừa mua.

Theo kết luận giám định số: 164/KLGĐ-PC54, ngày 10/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long đã kết luận: Bên trong 03 đoạn ống nhựa là chất ma túy, có khối lượng 0,0888gam, loại Methamphetamine; bên trong 01 gói giấy bạc là chất ma túy, có khối lượng 0,1562gam, loại Hêrôin.

Tại cáo trạng số: 63/CT-VKSTPVL, ngày 23/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Tôn Thành T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Tôn Thành T thừa nhận các lời khai trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã nêu, thống nhất kết luận giám định; thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo đã thấy được lỗi của mình, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm và khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Tôn Thành T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249;

điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định và hoàn trả lại cho bị cáo số tiền 417.000đ, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo Tôn Thành T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, vào khoảng 16 giờ ngày 01/3/2018, bị cáo T đã có hành vi đi từ thành phố Cần Thơ đến Vĩnh Long bằng xe buýt để mua ma túy của người thanh niên không rõ họ, tên và địa chỉ, mục đích là để sử dụng; sau khi nhận được ma túy đựng trong 03 ống nhựa hàn kín và 01 gói giấy bạc thì bị cáo đi về, trên đường đi về bị cáo tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh Long bắt quả tang T đang tàng trữ số ma túy vừa mua được, tại Siêu thị C thuộc Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Theo kết luận giám định thì chất bột màu trắng bên trong 03 đoạn ống nhựa là chất ma túy, có khối lượng 0,0888gam, loại Methamphetamine và bên trong 01 gói giấy bạc là chất ma túy, có khối lượng 0,1562gam, loại Hêrôin. Do đó, hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà

cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã đề nghị truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Tôn Thành T có tính chất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây mất ổn định trong xã hội, gián tiếp làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, mong muốn có được ma túy để sử dụng cho bản thân; mặt khác, vào ngày 24/5/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù cũng về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" nhưng chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng tránh nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nhưng qua đó bị cáo không thấy ăn năn, hối cải mà lại tiếp tục cố ý tàng trữ ma túy để sử dụng. Điều đó nói lên sự xem thường pháp luật của bị cáo, do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, tương xứng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được hành vi sai trái của mình mà tỏ ra ăn năn hối cải. Xét thấy, có đủ cơ sở cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo học tập, cải tạo để sửa chữa trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[5] Xử lý vật chứng: Một gói niêm phong sau giám định, xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 417.000đ là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, nên hoàn trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị lớn, mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân, nên không cần thiết phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Tôn Thành T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tôn Thành T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tôn Thành T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/7/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong sau giám định.

- Hoàn trả cho bị cáo Tôn Thành T số tiền 417.000đ (Bốn trăm mười bảy ngàn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/8/2018 và Biên lai thu tiền số N_0 003884, ngày 23/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Vĩnh Long).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Tôn Thành T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Võ Tấn Thành

Nơi gởi:
- *Bị cáo và trại giam*
- *Tòa án Tỉnh*
- *Công an TPVL*
- *Viện kiểm sát ND TPVL*
- *Chi cục Thi hành án DS TPVL*
- *Lưu: VT,...*